

PHỤ LỤC
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG VÀ
NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG
GIẢI ĐOẠN 2021 - 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

DVT: Triệu đồng

TT	Danh mục các dự án, hoạt động	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 (Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh)				Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023				Tăng/giảm (+/-)	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Tổng	Trong đó:			Tổng	Trong đó:					
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương (đối ứng 10%)	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương (đối ứng 10%)	Nguồn vốn khác			
	TỔNG SỐ	64.992	59.084	5.908		126.560	115.055	11.505	-	61.568		
1	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội huyện nghèo	40.935	37.214	3.721		102.503	93.185	9.318	-	61.568		
1.1	<i>Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội huyện nghèo</i>	40.935	37.214	3.721		40.935	37.214	3.721		-	UBND huyện Tri Tôn	
1.2	<i>Tiểu dự án 2: Triển khai Đề án hỗ trợ một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt</i>					61.568	55.971	5.597		61.568	UBND huyện Tri Tôn	
2	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	24.057	21.870	2.187		24.057	21.870	2.187		-		
2.1	<i>Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn</i>	19.030	17.300	1.730		19.030	17.300	1.730		-	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
2.2	<i>Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững</i>	5.027	4.570	457		5.027	4.570	457		-	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	